

CHỦ ĐỀ 2: BÉ BIẾT GÌ VỀ BẢN THÂN

(Thực hiện 4 tuần từ ngày: 29/09=> 24/10/2025)

I. Chuẩn bị.

- Tranh ảnh minh họa truyện, thơ: Cô dạy, Miệng xinh, bàn chân của bé...
- Sưu tầm quần, áo, mũ, giày, dép, túi xách cũ các loại khác nhau.
- Hạt, hạt, khối gỗ các loại đảm bảo an toàn.
- Các loại vật liệu có sẵn: rơm rạ, lá, mùn cưa, giấy loại, vải vụn, len vụn các màu...
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu truyện... liên quan đến chủ đề
- Tranh ảnh và đồ chơi liên quan đến chủ đề
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu.
- Hồ dán, đất nặn, kéo.
- Đồ dùng, đồ chơi cho chủ đề bé biết gì về bản thân
- Tranh ảnh và đồ chơi về chủ đề bé biết gì về bản thân: Bạn trai, bạn gái, trang phục của bé
- Tranh vẽ chủ đề bé biết gì về bản thân
- Mũ hoa, lắc, xắc xô, nhạc các bài hát về chủ đề bé biết gì về bản thân
- Đồ dùng, đồ chơi lắp ghép, bộ đồ chơi xây dựng, nấu ăn....
- Đồ chơi đóng vai gia đình, bác cấp dưỡng, bác sĩ, búp bê, các con rối... cho các trò chơi đóng vai: “anh”, “chị”, “nấu ăn”,...
- Dụng cụ vệ sinh, trang trí trường, lớp.
- Cây cảnh, các dụng cụ chăm sóc cây.
- Phối hợp với phụ huynh sưu tầm đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh về chủ đề bé biết gì về bản thân.

II. Mở chủ đề

- Cô chào cả lớp mình.
- Hai ngày được nghỉ chúng mình có vui không?
- Chúng mình đã làm những gì giúp đỡ bố mẹ?
- Lớp mình hôm nay có gì mới?
- Cô cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề gì?
- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề một số hình ảnh liên quan tới chủ đề
- Cô cho trẻ tự kể với nhau về các loại đồ dùng đồ chơi liên quan đến bản thân
- Trò chuyện, đàm thoại, đưa ra những câu hỏi gợi mở khuyến khích trẻ giới thiệu về cơ thể bé
- Cho trẻ tham gia trò chơi giúp rèn luyện sức khỏe,...
- Cho trẻ thực hành dọn dẹp nhà cửa, lau đồ dùng, đồ chơi ở lớp, ở gia đình cùng cô, cùng bố mẹ.
- Tham gia các hoạt động với đồ vật tạo ra sản phẩm tặng người thân, các sản phẩm theo mục đích của chủ đề.
- Tổ chức hát múa, trò chơi vận động liên quan đến chủ đề

- Cô trưng bày các đồ chơi và tranh ảnh liên quan đến chủ đề ở các góc chơi.
- Cô tạo tâm lý cho trẻ thoải mái khi vui chơi các hoạt động của trẻ.
- Các con ạ! Xung quanh chúng ta có rất nhiều đồ dùng đồ chơi và các bạn nhỏ tới trường đây
- Hôm nay chúng mình sẽ cùng tìm hiểu một chủ đề mới đó là chủ đề bé biết gì về bản thân. Trong chủ đề chúng mình được học và tìm hiểu về đồ dùng, đồ chơi, các bộ phận trên cơ thể của bé.
- Chúng mình cùng cô tìm hiểu nhé.

III. Khám phá chủ đề.

CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ LÀ AI (Thực hiện 1 tuần từ ngày 29/09=> 03/10/2025)

Ngày dạy: Thứ 2/29/10/2025

VẬN ĐỘNG Nhún bật tại chỗ Trò chơi: Đuổi bắt

I. Mục tiêu

- Trẻ biết nhún bật tại chỗ, biết chơi trò chơi vận động “đuổi bắt”
- Trẻ có kỹ năng khi đi giữ được thăng bằng cơ thể
- Trẻ hứng thú tham gia vận động cùng cô.

II. Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô.
 - Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, vạch.
- Chuẩn bị của trẻ.
 - Quần áo gọn gàng sạch sẽ.
 - Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô xúm xít trẻ lại và trò chuyện với trẻ về chủ đề Chúng mình ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, ăn hết xuất của mình. Ngoài ra chúng mình cần tập thể dục thường xuyên để có cơ thể khỏe mạnh nhé 2. Khởi động. - Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp: Đi thường -> đi nhấc cao chân - đi thường -> đi khom -> đi thường -> chạy chậm -> chạy nhanh -> chạy chậm -> đi thường - Chuyển đội hình hàng ngang	- Trẻ quanh cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ tập theo hiệu lệnh

3.Trọng động a. Bài tập phát triển chung - ĐT: Tay đưa ra phía trước - ĐT: Lưng, bụng: Nghiêng người sang 2 bên - ĐT: Chân: Co duỗi từng chân b. Vận động cơ bản:“ Nhún bật tại chỗ” - Cô dẫn dắt vào bài tập vận động - Cô tập mẫu lần 1 - Cô tập mẫu lần 2 vừa làm vừa kết hợp phân tích động tác: Cô đứng trước vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh bật cô nhún bật tại chỗ. Tập xong cô về cuối hàng đứng - Cô tập mẫu lần 3 *.Trẻ thực hiện. - Lần lượt từng trẻ thực hiện 2 - 3 lần - Cô chú ý sửa sai, khuyến khích động viên trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài vận động c.Trò chơi: Đuổi bắt - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô nhận xét hỏi lại tên trò chơi 3. Hồi tĩnh: - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. 4. Kết thúc: - Cho trẻ rửa tay, ra chơi	- Tập 4 Lx 2 nhịp - Tập 2 L x 2 nhịp - Tập 4L x 2 nhịp - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ thực hiện - Cả lớp trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ đi nhẹ nhàng. -Trẻ ra chơi
--	---

Ngày dạy: Thứ 3/30/09/2025.

NHẬN BIẾT

Nhận biết bé trai, bé gái

I. Mục tiêu.

- Trẻ biết được tên và một số đặc điểm(mái tóc, sở thích, trang phục...) của mình
- Trẻ có kỹ năng nhận biết, nói đúng tên và một số đặc điểm nổi bật của bản thân theo cô.
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động
- Biết giữ gìn vệ sinh thân thể của mình

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô.

- Đồ dùng: Tranh ảnh bạn trai, gái, búp bê bé trai,bé gái

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Đồ dùng: Búp bê trai, bé gái
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô và trẻ hát “ Em búp bê” hỏi trẻ - Con vừa hát bài gì? - Trong bài hát có ai? - Em búp bê có ngoan không ? Các con ạ ! Bài hát nói về một em bé rất đáng yêu và ngoan nữa đấy. Thế các con có ngoan như em búp bê không.để biết được em búp bê ngoan như thế nào.Cô và các con cùng tìm hiểu xem nhé . 2. Nhận biết bé trai, bé gái. - Cô có ai đây ?(Bạn trai) +À đây là bé trai cả lớp cùng đọc với cô nào ? - Vì sao con biết đây là bạn trai? - Bạn trai có tóc như thế nào? + Cô cho trẻ nhắc lại (Tóc ngắn) . - Còn trang phục của bạn thì sao? - Bạn mặc quần gì đây ? áo của bạn màu gì ? + Cô cho trẻ nhắc lại. - Còn trên cơ thể bạn có mắt, mũi , miệng, tay,chân nữa đấy.(Cho trẻ đọc 2-3 lần). cô cho trẻ chỉ và nhắc lại. - Chúng mình vừa được nhận biết bạn trai rồi bây giờ các con cho cô biết con đang ngồi cạnh ai. => Cô chốt lại giáo dục trẻ * Bé gái cũng tương tự như trên. 3. Trò chơi: Thi nói nhanh - Cô cho trẻ nói về bạn trai tóc ngắn . - Tổ chức chơi: Cả lớp cùng chơi 4. Mở rộng - Ngoài bạn trai ra lớp mình còn có bạn gái nữa đấy đó là bạn..... Ngoài đồ chơi bóng, ô tô, trong lớp các bạn trai còn thích đồ chơi gì? - Để các đồ chơi luôn bền, đẹp phải làm gì? => Ngoài đồ chơi bóng, ô tô, trong lớp bạn trai còn thích đồ chơi xếp hình, xâu hạt... để đồ chơi luôn bền đẹp, khi chơi phải nhẹ nhàng, không quăng ném. 5. Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ ra chơi	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Chú ý nghe - Búp bê trai.. - Tóc ngắn . - Trẻ trả lời - Trẻ kể -Trẻ nghe - Trẻ trả lời - Cả lớp chơi - 2-3 trẻ trả lời - Chú ý nghe - Trẻ nhẹ nhàng ra chơi

Ngày dạy: Thứ 4/1/10/2025

VĂN HỌC

Thơ: Cô dạy

I. Mục tiêu

- Trẻ có thể đọc được bài thơ cô dạy: hiểu nội dung bài thơ theo khả năng; Bé đi học được cô giáo dạy phải giữ gìn đôi tay sạch sẽ nếu tay bẩn sách áo cũng bị bẩn, và không được cãi nhau với bạn chỉ nói những điều hay
- Trẻ có kỹ năng đọc thơ, nói được câu ba đến bốn từ, trả lời được câu hỏi của cô.
- Trẻ biết giữ gìn đôi tay sạch sẽ, biết yêu thương chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô.

- Đồ dùng: Hình ảnh minh họa bài thơ “ Cô dạy ”

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô cùng trẻ hát bài “Vui đến trường” - Các con vừa hát bài gì? - Các con đến trường được cô giáo dạy những gì? => Đến trường được cô giáo dạy các con học hát, đọc thơ, kể chuyện....dạy cách giữ gìn vệ sinh cơ thể, cùng chơi với bạn. Điều đó được thể hiện qua bài thơ: “Cô dạy” Hôm nay cô dạy các con học nhé	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Chú ý nghe
2. Cô đọc thơ diễn cảm. - Cô đọc lần 1: Kết hợp điệu bộ minh họa. *.Giảng nội dung bài thơ: Bé đi học được cô giáo dạy phải giữ gìn đôi tay sạch sẽ nếu tay bẩn sách áo cũng bị bẩn, và không được cãi nhau với bạn chỉ nói những điều hay. - Cô đọc mẫu lần 2 kết hợp với hình ảnh minh họa	- Chú ý nghe cô đọc
3. Đàm thoại giảng giải, trích dẫn - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?của ai sáng tác? - Cô giáo dạy con phải thế nào? - Nếu bàn tay bị bẩn thì sẽ thế nào? => Bé đi học được cô giáo dạy giữ gìn đôi tay sạch sẽ để quần áo, sách vở không bị giầy bẩn. Thể hiện qua đoạn thơ	- Cô dạy, Chú Phạm Hồ - Giữ sạch đôi tay. - Quần áo, sách bẩn

“Mẹ mẹ ơi cô dạy Phải giữ sạch đôi tay Bàn tay mà giầy bẩn Sách áo cũng bẩn ngay - Ngoài dạy con giữ sạch đôi tay cô giáo còn dạy phải thế nào? =>Không chỉ dạy bé giữ gìn đôi tay sạch sẽ cô giáo còn dạy bé phải luôn nói điều hay lẽ phải. Thể hiện qua đoạn thơ “Mẹ mẹ ơi cô dạy Cái miệng nó sinh thể Chỉ nói điều hay thôi” - Qua bài thơ con học tập điều gì? => Đúng rồi các con nên học tập phải giữ vệ sinh đôi tay, cơ thể sạch sẽ và nói điều hay, đoàn kết với bạn 4. Dạy trẻ đọc thơ - Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ - Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài thơ 5. Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Chỉ nói điều hay - Trẻ nghe - Trẻ lắng nghe - Giữ vệ sinh sạch sẽ - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ -Trẻ ra chơi
---	--

Ngày dạy: Thứ 5/2/10/2025

Hoạt động với đồ vật Xếp cái ghế

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng xếp khối gỗ sát cạnh nhau tạo thành cái ghế
- Trẻ biết xếp khối chữ nhật đứng sát cạnh khối vuông thành cái ghế.
- Trẻ cùng cô đọc bài thơ "Đi học ngoan"
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng : Mô hình cái ghế; 2 khối vuông, 2 khối chữ nhật để xếp

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Mỗi trẻ 1 rổ đựng 2 khối vuông, 2 khối chữ nhật
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô cùng cả lớp đọc bài thơ “ Đi học ngoan ” - Các con vừa đọc bài thơ khi chơi với bạn phải như thế nào ? => Cô khái quát lại..... Hôm nay cả lớp mình cùng xếp cái ghế để ngồi học bài nhé 2. Quan sát và đàm thoại - Cô đã xếp được cái ghế để ngồi ăn cơm... rất đẹp Cho trẻ xem mẫu cô xếp sẵn Hỏi trẻ : Cái gì đây ? Mặt ghế có màu gì ? - Muốn xếp ghế đẹp các con xem cô xếp trước nhé - Cô lấy từng khối gỗ ra hỏi trẻ: Cô có khối gỗ gì đây ? Khối gỗ có màu gì ? 3. Cô xếp mẫu - Cô xếp mẫu và hướng dẫn: Cô cầm khối gỗ vuông màu đỏ bằng các ngón tay cô đặt xuống ngay gần làm mặt ghế, sau đó cô cầm khối gỗ chữ nhật màu xanh xếp đứng sát cạnh khối gỗ màu đỏ làm cái tựa của ghế 4. Trẻ thực hiện. - Cho 1 trẻ xếp mẫu - Cô cho trẻ lấy khối gỗ ra xếp - Trong quá trình thực hiện, cô bao quát hướng dẫn trẻ - Khuyến khích trẻ trả lời . + Con đang xếp cái gì ? + Cái ghế để làm gì ? - Cô nhắc trẻ xếp sát cạnh khéo không bị đổ 5. Trưng bày sản phẩm - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ, động viên trẻ 6. Kết thúc: Cô cho thu dọn đồ dùng, cho trẻ ra chơi	- Cả lớp đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cái ghế - Màu đỏ - Chú ý nghe và quan sát. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Quan sát bạn xếp - Trẻ thực hiện - Cái ghế - Ngồi ăn cơm..... - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi

Ngày dạy: Thứ 6/3/10/2025

Âm nhạc

NDTT: Dạy hát: Xòe bàn tay, nắm ngón tay

NDKH: TCÂN: Giọng hát to, giọng hát nhỏ

I. Mục tiêu

- Trẻ biết hát bài “Xòe bàn tay, nắm ngón tay” trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát theo khả năng.

- Trẻ biết chơi trò chơi “giọng hát to, giọng hát nhỏ”

- Trẻ có kỹ năng phát triển tai nghe, cảm thụ âm nhạc

- Trẻ biết giữ vệ sinh thân thể sạch sẽ và hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô.

- Đồ dùng: Xắc xô

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cho cả lớp chơi trò chơi : Giấu tay - Cô hỏi trẻ các con vừa chơi trò chơi gì ? - Tay đẹp của các con dùng để làm gì ? - Cô nói về chức năng của đôi tay và giáo dục trẻ - Cô giới thiệu có một bài hát cũng nói về đôi tay đây các con hãy lắng nghe xem đó là bài hát gì ? do ai sáng tác 2. Dạy trẻ hát bài: Xòe bàn tay nắm ngón tay. - Cô hát lần 1 - Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả? - Cô hát lần 2 - Trò chuyện và đàm thoại về nội dung bài hát: + Bài hát nói về bộ phận nào của cơ thể? + Tay dùng để làm gì? - Cô cũng có tay dùng để múa, cầm bút viết, tay cầm thìa, thìa để ăn cơm. + Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát cùng cô - Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài hát gì ? 3. Trò chơi: “ giọng hát to, giọng hát nhỏ ” - Cô dẫn dắt giới thiệu trò chơi - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Chú ý nghe - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Mỗi nhóm 1 lần - Trẻ lắng nghe

- Tổ chức trẻ chơi. - Cả lớp chơi 3 - 4 lần - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ - Cô hỏi trẻ tên trò chơi - Nhận xét trẻ chơi	- Trẻ chơi.
4. Kết thúc: Cô nhận xét , cho trẻ ra chơi	- Trẻ ra chơi

Tổ trưởng chuyên môn

Giáo viên

Phạm Thị Giang

Vì Thị Thanh